

NGHIÊN CỨU VỀ SỰ HỖ TRỢ, CAN THIỆP VÀ CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI CÁC QUỸ ĐẦU TƯ MẠO HIỂM TẠI VIỆT NAM

● LÊ ĐỖ THIÊN TRÚC - NGUYỄN DUY KHIÊM - LÊ LAM BÌNH - HỒ ĐIỆP

TÓM TẮT:

Bài viết này tìm hiểu nghiên cứu về sự hỗ trợ, can thiệp và chính sách của Chính phủ đối với các quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam thông qua điều tra, đánh giá về môi trường pháp lý Việt Nam, những lợi thế, cũng như những bất lợi và so sánh với những bài học của các nước khác, từ đó khuyến nghị về cơ chế hỗ trợ, tác động phù hợp nhất vào thị trường đầu tư mạo hiểm ở Việt Nam cho Chính phủ.

Từ khóa: Sự can thiệp, hỗ trợ, chính phủ, chính sách, thị trường đầu tư mạo hiểm.

1. Tình hình hoạt động của quỹ đầu tư mạo hiểm

Trong 20 năm qua, nền kinh tế Việt Nam đã phát triển một cách rõ rệt do chính sách mở cửa thị trường, hội nhập quốc tế của Chính phủ Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng của Việt Nam trung bình đạt 7,1% mỗi năm, đưa Việt Nam trở thành một trong những nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh nhất trên thế giới, cùng với các nước như Trung Quốc và Ấn Độ.

Trong thời gian gần đây, cũng như nhiều nước láng giềng châu Á khác, Nhà nước Việt Nam tăng cường quản lý nền kinh tế, các chính sách về phân bổ tín dụng và hoạch định chính sách về phát triển kinh tế đều chịu sự điều hành và quyết định của Chính phủ Việt Nam. Cùng với quá trình "đổi mới" sau năm 1986, nhất là việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp mới vào những năm 1990, Việt Nam đã tham gia vào nhiều cơ chế thương mại quốc tế, thị trường Việt Nam trở nên tự do hơn và kinh tế tư nhân giờ đây là một thành phần kinh tế không thể thiếu trong thị trường kinh tế cạnh tranh.

Với sự tham gia ngày càng lớn của các tổ chức kinh tế quốc tế và sự gia tăng của các doanh nghiệp tư nhân dẫn đến sự thay đổi trong chính sách công nghiệp¹⁾, tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và xây dựng nền kinh tế mới

dựa trên công nghiệp và dịch vụ có giá trị gia tăng cao, để trở thành một quốc gia khởi nghiệp, như tuyên bố của các lãnh đạo cao nhất của Việt Nam²⁾. Nhà nước từ vai trò là cơ quan trung ương quyết định đầu tư tài chính chuyển sang vai trò hỗ trợ cho thị trường đầu tư và trao quyền nhiều hơn cho các doanh nghiệp tư nhân tham gia vào thị trường đầu tư vốn. Việt Nam đã ban hành những chính sách thu hút vốn đầu tư để tạo điều kiện thuận lợi cho đẩy nhanh việc thành lập doanh nghiệp tư nhân cả trong và ngoài nước. Tuy nhiên, để tạo ra một thị trường vốn, bao gồm cả thị trường vốn mạo hiểm sự cân bằng, ổn định, thì thị trường đó phải là sản phẩm của mối quan hệ công-tư, chứ không chỉ là nỗ lực từ khu vực kinh tế tư nhân.

Để thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình, Việt Nam sẽ phải cơ cấu lại nền kinh tế, mở rộng thị phần của các doanh nghiệp công nghệ cao, mở ra thị trường xuất khẩu mới, tạo sản chơi bình đẳng các doanh nghiệp tư nhân địa phương, sắp xếp và cơ cấu lại khu vực kinh tế nhà nước công kênh và kém hiệu quả nhằm tăng thực lực cho các khu vực kinh tế này.

Từ những năm 1980, nhiều nước đã xác định rằng, nguồn vốn nhà nước sẽ không đủ cho hoạt động khởi nghiệp, nhất là khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cao với tính chất rủi ro cao. Với

mong muốn tái lập thành công của đầu tư mạo hiểm từ những nhà hoạch chính sách Trung tâm Silicon tại Việt Nam. Chính phủ Việt Nam bắt đầu có tác động vào thị trường đầu tư mạo hiểm và đưa thị trường ngày càng có vai trò quan trọng đối với Việt Nam.

So với các nước trong khu vực, Việt Nam là nước đi sau về lĩnh vực đầu tư mạo hiểm và là một những thị trường đầu tư mạo hiểm nhỏ nhất ở châu Á. Các hoạt động tác động của Chính phủ gồm: (i) Đồng đầu tư - cung cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các nhà quản lý đầu tư mạo hiểm. (ví dụ: Sự hỗ trợ của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với đầu tư mạo hiểm trong lĩnh vực khoa học công nghệ); (ii) Giảm thuế - cho phép tiền lãi được phân loại là lãi vốn hoặc được miễn thuế; (iii) Đưa ra quy định - pháp luật liên quan đến cơ cấu đối tác của đầu tư mạo hiểm, yêu cầu báo cáo về sự tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài. Hiện nay, chính phủ Việt Nam đang soạn thảo quy định mới về đầu tư mạo hiểm và sẽ là một phần của Luật Doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Thành công từ chính sách đầu tư mạo hiểm của Hoa Kỳ, Singapore, Đài Loan và Israel và Đài Loan là những bài học cho Việt Nam. Theo báo cáo của Business Business 2018, Việt Nam xếp hạng 68 điều kiện kinh doanh Kinh doanh, đặc biệt là điều kiện về bắt đầu vào hoạt động kinh doanh, xếp hạng 123. Do đó, để tạo thêm cơ hội cho đầu tư mạo hiểm và tinh thần khởi nghiệp, Việt Nam cần cải thiện môi trường điều kiện kinh doanh.

So với các nước phát triển và đang phát triển khác, Việt Nam không thiếu những ý tưởng sáng tạo, nhưng thiếu cơ sở hạ tầng và vốn cần thiết cho thực hiện những ý tưởng sáng tạo đó. Hiện nay, nhiều chính phủ trên thế giới đã tham gia tác động, can thiệp vào đầu tư mạo hiểm bằng cách đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các quỹ đầu tư hoặc tạo ra những ưu đãi về thuế. Do đó, bài viết là nghiên cứu cơ bản để tạo ra thị trường đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam thông qua điều tra, đánh giá môi trường pháp lý của Việt Nam và những bài học từ các quốc gia khác, điều tra nhận thức và bất lợi đối với Việt Nam trong tạo ra thị trường về đầu tư mạo hiểm, từ đó xác định cơ chế can thiệp phù hợp nhất cho Chính phủ Việt Nam vào thị trường đầu tư mạo hiểm Việt Nam. Dữ liệu chính từ các cuộc phỏng vấn đối với đại diện 4 quỹ đầu tư mạo hiểm, 1 quỹ của tư nhân, 2 quỹ thuộc sở hữu của chính phủ và 2 cán bộ chính phủ, gồm Bộ

trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cùng 1 luật sư vào năm 2014 và những dữ liệu được thu thập, cập nhật nghiên cứu khác.

2. Hệ thống pháp luật Việt Nam

Dựa trên nghiên cứu về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố Hồ Chí Minh (HIFU) vào năm 1997. Chính phủ không được đầu tư vào quỹ VC này bởi Luật Ngân sách nhà nước (SBL). Tuy nhiên, nhưng trong SBL, lại không quy định nào đề cập đến việc này. Không những thế, tại khoản 1, điều 31, SBL còn quy định cho phép sử dụng ngân sách nhà nước để đầu tư và hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức tài chính và góp vốn, liên doanh với các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực cần có sự tham gia của Nhà nước. Tuy nhiên, rào cản ở đây là các doanh nghiệp như việc đầu tư hợp tác đầu tư với Oman để thành lập Quỹ đầu tư Việt Nam-Oman (VOI)²¹.

Năm 2013, Bộ Khoa học và Công nghệ (MOST) xây dựng Trung tâm Silicon Việt Nam bằng ngân sách của Bộ. Tuy nhiên, điều này trái với quy định tại Điều 68 của Luật Đầu tư (không có sự tham gia của SCIC). Hoạt động này lại dựa trên quy định tại Điều 24, Luật Công nghệ cao về đầu tư mạo hiểm và ưu đãi thuế cho các hoạt động đầu tư vào ngành công nghệ cao và Điều 25 của luật này quy định việc thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm công nghệ cao. Theo Khoản 2, Điều 25, vốn của quỹ này sẽ đến từ ngân sách nhà nước, tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài và Khoản 4 đề cập đến vai trò của MOST và Bộ Tài chính (MOF) trong thành lập và vận hành quỹ này. Do đó, việc xây dựng Trung tâm Silicon Việt Nam không cần có sự tham gia của SCIC và có thể sử dụng ngân sách nhà nước để đầu tư cho dự án này.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Quân, mặc dù Chính phủ hỗ trợ pháp lý cho các hoạt động của đầu tư mạo hiểm, nhưng trước năm 2018 chưa có quy định pháp lý cụ thể về đầu tư mạo hiểm. Trong thời gian này, các quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam được cho là hoạt động theo Luật Chứng khoán và các văn bản pháp lý liên quan khác. Ngay cả khi các quỹ đầu tư mạo hiểm phải hoạt động theo Luật

Chứng khoán, cũng không có quy định cụ thể hỗ trợ cho hoạt động đầu tư của các quỹ này.

Gần đây, Việt Nam mới bước đầu xây dựng Luật Đầu tư mạo hiểm với các ưu đãi thuế hiện có cho các doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), thuế suất ưu đãi, miễn và giảm thuế TNDN trên cơ sở quy mô, ngành sản xuất.

Các lĩnh vực đầu tư được hưởng lợi từ các ưu đãi đó bao gồm:

- Các ngành công nghiệp công nghệ cao.
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.
- Phát triển cơ sở hạ tầng.
- Sản xuất sản phẩm phần mềm.
- Giáo dục và đào tạo.
- Dịch vụ y tế.
- Hoạt động thể thao và văn hóa.
- Hoạt động môi trường.

Về địa bàn, ưu đãi thuế được cấp cho các doanh nghiệp:

- Khu kinh tế.
- Khu công nghệ cao.
- Khu vực có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn.
- Áp dụng ưu đãi miễn thuế dự án quy mô lớn:
 - Thuế suất ưu đãi 10% hoặc 20%.
 - Miễn thuế trong 2 hoặc 4 năm.
 - Giảm thuế 50% trong 4, năm hoặc 9 năm.

Không có ưu đãi thuế TNDN áp dụng cho các khoản đầu tư vào các quỹ đầu tư mạo hiểm. Tuy nhiên, những doanh nghiệp có các khoản đầu tư vào các quỹ đầu tư mạo hiểm có thể được hưởng nếu các khoản đầu tư này được đầu tư vào các doanh nghiệp hoặc lĩnh vực đầu tư thuộc danh mục ưu đãi.

Liên quan đến Quy chế khởi nghiệp, năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án 844 về hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, tập trung vào việc hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới quốc gia đến năm 2025 và phát triển hệ thống pháp lý và công nghệ thông tin điện tử quốc gia cho các doanh nghiệp khởi nghiệp vào năm 2020. Ngoài ra, còn hỗ trợ tài trợ cho 200 doanh nghiệp khởi nghiệp. Vào tháng 1 năm 2018, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực, với các quy định chi tiết về hỗ trợ khởi nghiệp trong các lĩnh vực như chuyển giao công nghệ, đào tạo, xúc tiến thương mại, đầu tư, cho vay ưu đãi và ưu đãi cho các quỹ đầu tư mạo hiểm. Nghị định số 38/NĐ-CP, có hiệu lực vào tháng 3 năm 2018 công nhận các hoạt động đầu tư khởi nghiệp, tư cách

pháp nhân cho các doanh nghiệp và quỹ khởi nghiệp sáng tạo. Ngoài ra, còn có quy định Nhà nước cũng có thể đầu tư vào một công ty khởi nghiệp, tối đa đến 30% tổng đầu tư của doanh nghiệp này.

3. Hạn chế của thị trường đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam

Trước hết, hầu hết các hoạt động đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam chỉ tập trung vào một số ngành, đặc biệt là công nghệ. Lý do được đưa ra là, sự tăng trưởng mạnh mẽ, ấn tượng của Internet tại Việt Nam, nên tiềm năng của ngành công nghệ là rất cao nên cần tập trung đầu tư, trong đó có đầu tư mạo hiểm. Điều này vô hình chung đã làm cho rất nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp phi công nghệ đẩy triển vọng khác không được hưởng các nguồn đầu tư mạo hiểm.

Thứ hai, quy định về lĩnh vực, đang doanh nghiệp được đầu tư mạo hiểm tạo ra những khó khăn về mặt gây quỹ. Điều này liên quan việc đầu tư mạo hiểm chịu rủi ro cao khi đầu tư vào lĩnh vực không có sản phẩm tăng trưởng tiềm năng; hoặc các công ty khởi nghiệp giai đoạn đầu có lợi nhuận thấp.

Thứ ba, kinh nghiệm, kiến thức quản lý kinh tế các doanh nhân trẻ làm giám hiệu quả của đầu tư mạo hiểm. Hơn nữa, sự khác biệt trong đánh giá giá trị của các công ty khởi nghiệp và các quỹ đầu tư mạo hiểm là hạn chế trong phát triển đầu tư mạo hiểm Việt Nam.

Cuối cùng, việc thiếu hệ sinh thái khởi nghiệp đầy đủ đã tạo ra những cản trở chủ yếu cho phát triển thị trường đầu tư mạo hiểm. Một hệ sinh thái khởi nghiệp mạnh mẽ không chỉ giúp củng cố niềm tin của các quỹ đầu tư mạo hiểm vào một cộng đồng doanh nghiệp đang tăng tốc liên kết để phát triển mà còn mở ra lối thoát cho đầu tư kinh doanh đầy rủi ro của cộng đồng doanh nghiệp này.

4. Sự hỗ trợ của Chính phủ Việt Nam đối với thị trường đầu tư mạo hiểm

Chính phủ cần có sự hỗ trợ, tạo niềm tin cho thị trường đầu tư mạo hiểm bằng một số biện pháp sau:

- Đối với hạn chế thứ nhất: Thay vì quy định các quỹ đầu tư mạo hiểm chỉ đầu tư vào một số lĩnh vực cụ thể, Chính phủ tạo ra cơ chế, khuyến khích đầu tư vào các ngành khác.

- Đối với hạn chế thứ hai: Giải quyết nỗi lo rủi ro của các quỹ đầu tư mạo hiểm khi đầu tư vào các doanh nghiệp ở giai đoạn đầu. Chính phủ có thể

trực tiếp bơm vốn vào thị trường đầu tư mạo hiểm bằng cách thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm đầu tư vào các doanh nghiệp giai đoạn đầu. Một cách khác là công đầu tư với các quỹ đầu tư mạo hiểm với tư cách là đối tác.

- Đối với hạn chế thứ ba: Các doanh nhân thiếu kỹ năng vận hành và kiến thức về đầu tư mạo hiểm tạo ra khoảng cách giữa họ và nhà tài trợ. Chính phủ có thể đóng vai trò giáo dục cho khởi nghiệp.

- Đối với hạn chế thứ tư: Để giải quyết khoảng cách giữa các công ty khởi nghiệp và các quỹ đầu tư mạo hiểm. Chính phủ nên kết nối các công ty khởi nghiệp với các quỹ đầu tư mạo hiểm bằng một hệ sinh thái liên kết mạnh mẽ và hỗ trợ các họ ngay từ đầu.

Tuy nhiên, vẫn còn một số lý do phản đối lại sự can thiệp của Chính phủ vào đầu tư mạo hiểm: Chính phủ với tư cách người quản lý quỹ có thể không phù hợp chức năng trong quản lý doanh nghiệp và trong giao dịch với các công ty tư nhân. Sự can thiệp của Chính phủ vào thị trường đầu tư mạo hiểm có thể gây sự nghi ngại về ảnh hưởng đến thị trường đầu tư. Trợ cấp của Chính phủ có thể thay thế các quỹ đầu tư mạo hiểm tư nhân và làm tăng chi phí hoạt động của các quỹ đầu tư mạo hiểm khác. Chính phủ đầu tư vào quỹ đầu tư mạo hiểm, xác suất thua lỗ khi các quỹ này đầu tư vào các doanh nghiệp giai đoạn đầu cao nên có thể trở thành gánh nặng lớn hơn Chính phủ. Các nhóm lợi ích có thể sử dụng ảnh hưởng chính trị để trục lợi từ ngân sách nhà nước.

Bên cạnh ý kiến ủng hộ và phản đối, có một số ý kiến trung lập:

- Thiếu thị trường tài chính chưa được thiết lập tốt có thể trở thành cản trở cho sự phát triển của VC tại Việt Nam. Thị trường tài chính sẽ phải cung cấp kênh thu hồi vốn và quay vòng vốn. Tuy nhiên, theo ông Nguyễn Bảo Hoàng, Tổng giám đốc IDG Việt Nam, vấn đề tin tưởng vào sự phát triển của thị trường tài chính tại Việt Nam.

- Đầu tư thành công vào các công ty giai đoạn đầu có thể thúc đẩy các hoạt động mua bán và sáp nhập tại Việt Nam. Các nhà đầu tư quốc tế có xu hướng thành lập doanh nghiệp mới ở các quốc gia khác, nhưng do phức tạp trong việc thành lập các công ty mới tại Việt Nam, họ có xu hướng mua lại các công ty có sẵn trên thị trường, đặc biệt là các công ty khởi nghiệp.

- Tham nhũng trong bộ máy chính quyền Việt Nam thực sự nguy hiểm và có thể ảnh hưởng đến

chính sách, chương trình của chính phủ đối lĩnh vực đầu tư mạo hiểm.

5. Hỗ trợ của chính phủ ở Việt Nam

Thung lũng Silicon Việt Nam: Năm được khả năng tác động của Chính phủ vào lĩnh vực đầu tư mạo hiểm. Thung lũng Silicon Việt Nam (VSV) được thành lập vào ngày 4 tháng 6 năm 2013 bởi ông Nguyễn Quân, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. VSV sẽ thực hiện hoạt động hướng vào các doanh nghiệp và doanh nhân khởi nghiệp. Theo đó, trong 4 tháng đã giải quyết được vấn đề khó nhất của lĩnh vực đầu tư mạo hiểm Việt Nam: Các quỹ đầu tư mạo hiểm có thể đồng thời quản lý toàn bộ danh mục đầu tư và được đảm bảo cho hiệu quả đầu tư và tăng trưởng của các công ty khởi nghiệp. Bên cạnh đó, liên quan đến đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ hỗ trợ ít nhất 10.000 USD cho mỗi ý tưởng khởi nghiệp thô để phát triển trước, trong khi chờ đợi khoản đầu tư khác từ các quỹ đầu tư mạo hiểm được đề xuất. Hiện tại, VSV có hơn 18 công ty khởi nghiệp công nghệ tiềm năng, thu hút tới 2 triệu USD từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

SpeedUP là một quỹ đầu tư có số vốn 11,75 tỷ đồng (520.520 USD), được thành lập bởi Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh. Quỹ đầu tư vào 14 công ty khởi nghiệp, với các khoản đầu tư từ 350 triệu đồng (7.500 USD) đến 1,282 tỷ đồng (56.792 đô la Mỹ).

Startupcity.vn là một nền tảng trực tuyến do Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ra mắt, có thông tin chi tiết về các công ty khởi nghiệp và nhà đầu tư và nhằm mục đích kết nối các nhà đầu tư với các doanh nhân.

Chương trình hợp tác đổi mới Việt Nam - Phần Lan là chương trình được cả hai chính phủ tài trợ, trong giai đoạn từ 2014-2018 được cấp số vốn 11 triệu EUR. Các khoản đầu tư của quỹ tập trung vào các công ty sáng tạo đang hướng tới tăng trưởng quốc tế và hiện gồm có 18 công ty sáng tạo và 5 công ty khởi nghiệp tăng trưởng cao trong danh mục đầu tư.

Saigon Silicon City Centre là một khu phức hợp rộng 52 ha, đang được xây dựng để hỗ trợ các công ty khởi nghiệp tập trung vào công nghệ và các công ty quốc tế. Dự kiến sẽ thu hút các khoản đầu tư trị giá 1.5 tỷ USD vào năm 2020.

Sáng kiến kinh doanh Mekong là một chương trình hợp tác giữa Ngân hàng Phát triển châu Á và Chính phủ Úc tập trung vào tài chính thay thế, bao

gồm đầu tư mạo hiểm, đầu tư thiên thần và fintech tại Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam.

Phòng Thí nghiệm ứng dụng di động (mLab) Đông Á được thành phố Hồ Chí Minh ra mắt và có chương trình sớm tạo tập trung vào tư vấn, đào tạo, tiếp cận thiết bị và tài chính.

Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia (NATIF) là một cơ quan chính phủ và tổ chức tài chính thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cung cấp các khoản tài trợ và các khoản vay ưu đãi cho R & D, đổi mới và chuyển giao công nghệ.

Cơ quan Công nghệ, Doanh nhân và Phát triển Thương mại Quốc gia (NATECD) là một nền tảng quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cung cấp đào tạo, cố vấn và hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.

6. Kết luận

Việt Nam đang trong quá trình hình thành pháp lý cho hoạt động của đầu tư mạo hiểm như một phần của Luật DNNVV thay vì Luật Chứng khoán.

Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp lý liên quan khác. Hiện nay, mới chỉ trong Luật Công nghệ cao có đề cập đến định nghĩa về hoạt động của đầu tư mạo hiểm và hỗ trợ vốn thông qua MOST. Bên cạnh đó, lĩnh vực đầu tư mạo hiểm Việt Nam có một số hạn chế, khó khăn cần sự tham gia của Chính phủ. Tham nhũng, thiếu minh bạch, thủ tục hành chính phức tạp, kỹ năng quản lý quỹ là những yếu tố cản trở Chính phủ xây dựng thị trường đầu tư mạo hiểm. Gần đây, Chính phủ có một số sáng kiến như: hình thành thị trường giao dịch chứng khoán cho các công ty khởi nghiệp công nghệ, soạn thảo Luật Đầu tư mạo hiểm và thậm chí phân bổ ngân sách nhà nước tài trợ cho hoạt động khởi nghiệp thông qua một thực thể tư nhân. Do đó, chương trình tạo quỹ này có thể giảm thiểu ảnh hưởng của tác động chính trị, làm cho quỹ tư nhân đưa ra quyết định đầu tư đúng đắn, đáng tin cậy và thu hút nhiều hơn vốn góp.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

(1) Các quy định mới cho phép người nước ngoài nhận cổ phần lớn hơn trong các công ty Việt Nam có hiệu lực vào năm 2015 cho phép có phần nước ngoài lên tới 100% ở một số công ty, so với mức trần 49% trước đó. Đây là một trong những biện pháp tự do nhất được thông qua khi Việt Nam theo đuổi cải cách kinh tế rộng lớn.

(2) <http://v.vnexpress.net/news/business/vietnam-strategizes-to-be-a-start-up-nation-3419755.html>

(3) Kinh doanh dựa trên mười yếu tố khác nhau để xếp hạng môi trường kinh doanh, đó là bắt đầu kinh doanh, giải quyết giấy phép xây dựng, nhận điện, đăng ký tài sản, nhận tín dụng, phân phối nhà đầu tư, nộp thuế, giao dịch qua biên giới, thực thi hợp đồng và giải quyết mâu thuẫn thành toán.

(4) IVOI chủ yếu tập trung vào thị trường vốn cổ phần tư nhân của Việt Nam được thành lập dưới hình thức liên doanh giữa Quỹ dự trữ nhà nước tổng hợp của Oman và Tổng công ty Đầu tư vốn nhà nước Việt Nam năm 2009.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. ANT Lawyers (2016). Vietnam is about to have laws for Venture Capital Funds.
2. Hoàng Đức (2018). Is it possible to form a venture capital (VC) fund in Vietnam and, if Yes? how?. Vietnam-startuplaw.com
3. Kortum, S., & Lerner, J. (2000). Assessing the contribution of venture capital to innovation. *RAND Journal of Economics*, 674-692.
4. Koushan Das (2018). Startup Ecosystem in Vietnam. Vietnam Briefing
5. Monitor, G. E. (2013). Key indicators. Retrieved January 16, 2014.
6. Niels Bosma & Donna Kelley. (2018/2019) Global Entrepreneurship Monitor.
7. Thành, N. V. (1997). "Đề án thành lập Quỹ đầu tư phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh (HIFU)".
8. Sách Yellow Chart Doing Chi Lien. Nguyen Thanh Vinh & David Yongkyu Han (2015). Venture capital investment in Vietnam: market and regulatory overview. Baker & McKenzie (Vietnam) Ltd
9. World Bank Group (Ed.). (2013). *Doing Business 2018: Reforming to Create Jobs*. World Bank Publications.

Ngày nhận bài: 26/1/2020

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 6/2/2020

Ngày chấp nhận đăng bài: 16/2/2020

Thông tin tác giả:

1. ThS. LÊ ĐỖ THIÊN TRÚC

Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Sài Gòn

2. NCS. NGUYỄN DUY KHIÊM

Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh

3. LÊ LAM BÌNH

Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh

4. TS. HỒ ĐIỆP

Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh

A STUDY ON THE GOVERNMENT OF VIETNAM'S INTERVENTION IN THE VENTURE CAPITAL MARKET

● Master. **LE DO THIEN TRUC**

Business Administration Department, Saigon University

● Ph.D's student **NGUYEN DUY KHIEM**

School of Business, Ho Chi Minh City International University

● **LE LAM BINH**

School of Business, Ho Chi Minh City International University

● Ph.D **HO DIEP**

School of Business, Ho Chi Minh City International University

TÓM TẮT:

In recent years, the Government of Vietnam has issued many legal documents on financial security of state-owned economic groups. The assurance of financial security of state-owned economic groups does not only to help the groups development be sustainable but also to create positive impacts on the country's socio-economic-social development. This study is to present clear analysis on corporate financial monitoring and financial management which have attracted great interest from state-owned economic corporations in order to help these corporations understand financial security practices.

Keywords: Financial security, economic group, financial risk, financial supervision.